TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26-3-2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quảng Thanh Tú

Bà Nguyễn Thị Mười

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hùng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Mai Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 80/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1989 *(Xin vắng mặt)*

Địa chỉ: Khóm 1, Thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Trang Phong T, sinh năm 1979 *(Xin vắng mặt)*

Địa chỉ: USA, (Hoa kỳ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan P là nguyên đơn trình bày: Vào năm 2014 chị Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống được 03 tuần thì anh Trang Phong T trở về Mỹ sinh sống.

Về nợ chung, con chung và tài sản chung không có.

Nay do tính tình không hợp nhau nên chị Nguyễn Thị Lan P xin được ly hôn. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Theo lời khai của anh Trang Phong T là bị đơn trình bày: Anh thống nhất với chị Nguyễn Thị Lan P ly hôn với nhau. Về tài sản chung, con chung không có; anh đồng ý để Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan P không rút đơn khởi kiện vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Trang Phong T và yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về vụ án: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T thống nhất ly hôn với nhau, con chung tài sản chung, nợ chung không có đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật của vụ án "Tranh chấp ly hôn", căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 3 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp tỉnh.

Nguyên đơn có bản tự khai trình bày rõ ràng các vấn đề trong vụ án và có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn. Đối với anh Trang Phong T cũng đồng ý giải quyết vắng mặt nên anh không đến tham dự phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân chị Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Lan P sau khi cưới nhau anh chị chung sống với nhau được 03 tuần anh Trang Phong T trở về nước Mỹ sinh sống, anh chị không thường xuyên liên hệ qua lại, anh Trang Phong T không bảo lãnh được chị Nguyễn Thị Lan P sang Mỹ sinh sống và hai người ly thân với nhau 02 năm nay.

Theo khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình" nhưng cả Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T đã không thực hiện các nghĩa vụ này

với nhau. Nay chị Nguyễn Thị Lan P xin ly hôn, anh Trang Phong T cũng đồng ý ly hôn, nên chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu, nên Tòa không giải quyết.

[4] Về án phí, chị Nguyễn Thị Lan P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; khoản 3 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Lan P.

Tuyên xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan P và anh Trang Phong T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, Chị Nguyễn Thị Lan P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0015657 ngày 12/01/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh nên cấn trừ.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TDS, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Lê Thành Trung